ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 259 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 02 tháng 7 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; Quyết định số 1632/QĐ-BYT ngày 05/6/2026 của Bộ Y tế về ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2026-2030. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi tắt là Chương trình), với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân về phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em; từng bước giảm thiểu, hạn chế tình trạng trẻ em bị mắc và tử vong trên tất cả các loại hình tai nạn, thương tích gây ra, đặc biệt là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông; góp phần bảo đảm an toàn tính mạng và sức khỏe của trẻ em; xây dựng môi trường học tập, vui chơi, sinh sống an toàn cho trẻ em.

Kiểm soát, giảm thiểu tình trạng tai nạn, thương tích và tử vong do tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là tai nạn đuối nước và tai nạn giao thông; nâng cao năng lực hệ thống y tế trong phòng ngừa, sơ cấp cứu, cấp cứu, điều trị và phục hồi chức năng cho trẻ em bị tai nạn, thương tích.

2. Yêu cầu

Các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện các mục tiêu trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ; thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em theo quy định của pháp luật. Bảo đảm 100% các xã, phường cập nhật số liệu trẻ em bị tai nạn, thương tích.

Công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cần tập trung vào những nơi thường xảy ra tai nạn, thương tích đối với trẻ em tại gia đình, trường học và nơi công cộng nhằm bảo đảm an toàn cho trẻ em, hạnh phúc của gia đình và xã hội.

Các nhiệm vụ, hoạt động được triển khai phải bám sát nội dung của Chương trình; xác định rõ trách nhiệm, tiến độ thực hiện và kết quả đầu ra của từng đơn vị.

Tăng cường lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan; huy động sự tham gia của cộng đồng, tổ chức và toàn xã hội trong công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Kiểm soát, giảm thiểu tình hình tai nạn, thương tích trẻ em trên tất cả các loại hình tai nạn, thương tích, nhất là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông nhằm bảo đảm sức khỏe và tính mạng của trẻ em, tạo môi trường sống an toàn cho trẻ em.

2. Các mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: giảm tỷ lệ trẻ em bị tai nạn, thương tích và tử vong do tai nạn, thương tích.

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn, thương tích năm 2026 xuống 200/100.000 trẻ em và năm 2030 xuống 100/100.000 trẻ em; giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn, thương tích năm 2026 xuống còn 13/100.000 trẻ em và năm 2030 xuống còn 11/100.000 trẻ em.

- Hằng năm, giảm từ 5 - 10% số trẻ em bị tử vong, bị thương do tai nạn giao thông đường bộ.

- Giảm 10% số trẻ em bị tử vong do đuối nước vào năm 2026 và 20% vào năm 2030.

- 40.000 ngôi nhà thuộc các hộ gia đình có trẻ em đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn vào năm 2026 và 50.000 ngôi nhà an toàn vào năm 2030; 99% trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đạt tiêu chuẩn "Trường học an toàn" vào năm 2026 và 100% vào năm 2030; xây dựng thành công mô hình đạt tiêu chuẩn "Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em" tại 60 xã, phường năm 2026 và 62 xã, phường năm 2030.

b) Mục tiêu 2: truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp chính quyền, cộng đồng, cha mẹ, người chăm sóc trẻ và trẻ em.

- 90% trẻ em, cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em năm 2026 và 95% vào năm 2030.

- 90% trẻ em từ 6 tuổi đến dưới 16 tuổi biết các quy định về an toàn giao thông đường bộ năm 2026 và 95% vào năm 2030.

- 60% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước năm 2026 và 70% vào năm 2030; 50% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn và 60% vào năm 2030.

- 90% trẻ em sử dụng áo phao cứu sinh khi tham gia giao thông trên các phương tiện đường thủy nội bộ có bắt buộc sử dụng phao cứu sinh năm 2026 và 95% vào năm 2030.

c) Mục tiêu 3: nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho cán bộ các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan.

- 100% cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể cấp tỉnh và cấp xã được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- 80% công chức phòng Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực Y tế) cấp xã, công chức, viên chức, giáo viên, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, của các ngành, đoàn thể liên quan, các trung tâm, cơ sở trợ giúp xã hội được tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em năm 2026 và 90% vào năm 2030.

- 98% nhân viên y tế thôn, xóm, tổ dân phố, nhân viên y tế trường học biết các kỹ năng sơ cứu, cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích năm 2026 và 100% vào năm 2030.

- 100% các xã, phường triển khai chương trình hướng dẫn, tư vấn, giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em, dạy bơi an toàn cho trẻ em và triển khai thu thập thông tin, dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục, vận động xã hội

Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục và vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, nhà trường và cộng đồng trong công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Đổi mới nội dung, hình thức và phương thức truyền thông theo hướng dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, phù hợp với điều kiện thực tiễn, đặc điểm vùng miền, dân tộc và từng nhóm đối tượng, như: trẻ em, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên, cán bộ làm công tác trẻ em và các lực lượng có liên quan.

Tổ chức triển khai các chiến dịch truyền thông thường xuyên tại cộng đồng, trường học, cơ sở giáo dục, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em và trên môi trường mạng về phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em.

Tăng cường truyền thông về phòng, chống đuối nước trẻ em, an toàn giao thông, phòng chống cháy, bỏng, ngã, điện giật, động vật cắn, ngộ độc, tự tử ở trẻ em và kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu.

2. Hướng dẫn, tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

Nghiên cứu xây dựng, biên soạn và cung cấp các tài liệu, video clip, tranh ảnh, tờ rơi, hướng dẫn, tư vấn, giáo dục phù hợp với từng nhóm đối tượng; đồng thời tổ chức các hoạt động truyền thông, hướng dẫn, tư vấn và giáo dục nhằm trang bị cho trẻ em kiến thức, kỹ năng an toàn trong phòng, chống tai nạn, thương tích tại trường học, cộng đồng, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em và cơ sở trợ giúp xã hội.

Tổ chức các hoạt động hướng dẫn, tư vấn, giáo dục kỹ năng an toàn cho trẻ em tại trường học, cộng đồng, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em và cơ sở trợ giúp xã hội.

Tăng cường giáo dục kỹ năng an toàn trong môi trường nước, kỹ năng bơi an toàn, kỹ năng an toàn giao thông, kỹ năng phòng chống cháy, bỏng, điện giật, ngộ độc và kỹ năng thoát hiểm cho trẻ em.

Thí điểm và nhân rộng các mô hình giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại cộng đồng và trường học.

3. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế, cán bộ làm công tác trẻ em, cộng tác viên trẻ em, nhân viên y tế trường học và các lực lượng liên quan về:

- Phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em;
- Kỹ năng truyền thông, tư vấn;
- Sơ cấp cứu, cấp cứu, điều trị và phục hồi chức năng;
- Phòng, chống đuối nước trẻ em;
- Kỹ năng để phòng ngừa tự tử ở trẻ em và chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em.

4. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách

Rà soát các cơ chế, chính sách hiện hành; tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành chính sách phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; đồng thời phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật, cơ chế, chính sách về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

Phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn triển khai xây dựng xã, phường đạt tiêu chí Cộng đồng an toàn và xây dựng Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn; cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em theo văn bản hướng dẫn của Trung ương.

Xây dựng hướng dẫn chuyên môn về phòng ngừa, sơ cấp cứu và xử trí tai nạn, thương tích trẻ em.

5. Xây dựng môi trường an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

a) Xây dựng Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

Triển khai, duy trì và nhân rộng mô hình Ngôi nhà an toàn theo hướng dẫn của Trung ương; tổ chức khảo sát, tư vấn, can thiệp nhằm loại bỏ các nguy cơ gây tai nạn, thương tích tại gia đình; tuyên truyền, tập huấn và vận động các hộ gia đình đăng ký xây dựng Ngôi nhà an toàn, ưu tiên hỗ trợ các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

Duy trì và nhân rộng mô hình Trường học an toàn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; tăng cường tuyên truyền, tập huấn, tổ chức các hoạt động giáo dục, ngoại khóa; cải tạo môi trường học tập, sinh hoạt an toàn nhằm giảm thiểu nguy cơ tai nạn, thương tích trong trường học.

Tổ chức theo dõi, kiểm tra, đánh giá và công nhận đạt tiêu chuẩn Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn; nghiên cứu, tổng kết, chia sẻ kinh nghiệm và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

b) Xây dựng và nhân rộng mô hình xã, phường đạt cộng đồng an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

Triển khai thí điểm, đánh giá và nhân rộng mô hình xã, phường đạt tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Tổ chức khảo sát, rà soát, xác định các nguy cơ gây tai nạn, thương tích trẻ em tại cộng đồng; thực hiện các biện pháp can thiệp, cải tạo môi trường an toàn, như lắp đặt rào chắn, biển cảnh báo tại khu vực hồ, ao, sông, suối, mương; san lấp hố nước, làm nắp đậy bể nước công cộng và xử lý các nguy cơ mất an toàn khác.

Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ cơ sở; trang bị kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em; đồng thời huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể, cộng đồng và trẻ em trong việc phát hiện, giám sát, cảnh giới và xử lý các nguy cơ gây tai nạn, thương tích trẻ em.

Theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các tiêu chí, tiêu chuẩn; tổ chức công nhận và nhân rộng các mô hình xã, phường đạt tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

c) Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể, cộng đồng, gia đình và trẻ em trong việc phát hiện, giám sát, cảnh giới, gia cố, cải tạo các khu vực có nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho trẻ em.

6. Triển khai các can thiệp phòng ngừa và giảm thiểu tai nạn, thương tích trẻ em

a) Phòng, chống đuối nước trẻ em

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn trẻ em, cha mẹ, người chăm sóc trẻ và giáo viên về kiến thức, kỹ năng an toàn trong môi trường nước, kỹ năng giám sát trẻ em an toàn, sơ cứu ban đầu và các biện pháp phòng, chống đuối nước, nhất là trong mùa mưa, bão, lũ lụt.

Rà soát, triển khai các biện pháp can thiệp nhằm phát hiện, cảnh báo và loại bỏ các nguy cơ gây đuối nước cho trẻ em tại gia đình và cộng đồng; chủ động thực hiện các giải pháp phòng, chống đuối nước trẻ em trong thiên tai.

Duy trì, nhân rộng các mô hình phòng, chống đuối nước và dạy bơi an toàn cho trẻ em; đẩy mạnh xã hội hóa, phát triển đội ngũ giáo viên, hướng dẫn viên dạy bơi, cứu đuối; tổ chức các hoạt động hưởng ứng Tháng hành động vì trẻ em, Ngày Thế giới phòng, chống đuối nước (25/7), Lễ phát động toàn dân luyện tập môn bơi, hội thi và giải bơi nhằm khuyến khích trẻ em tham gia học bơi, rèn luyện kỹ năng an toàn trong môi trường nước.

Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em đối với phương tiện vận chuyển hành khách, bể

bơi, hồ bơi và các cơ sở cung cấp dịch vụ vui chơi, giải trí dưới nước.

b) Phòng, chống tai nạn giao thông trẻ em

Tăng cường truyền thông, giáo dục, vận động cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và cộng đồng sử dụng các thiết bị an toàn phù hợp cho trẻ em khi tham gia giao thông như mũ bảo hiểm, dây đai an toàn, ghế ngồi an toàn trên xe ô tô và các phương tiện bảo hộ cần thiết khác; nâng cao kiến thức, kỹ năng và ý thức chấp hành pháp luật về trật tự, an toàn giao thông cho trẻ em.

Phối hợp triển khai, duy trì và nhân rộng mô hình *"Cổng trường an toàn"* và các mô hình bảo đảm an toàn giao thông tại khu vực trường học, khu dân cư và những nơi tập trung đông trẻ em; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn giao thông đối với trẻ em.

c) Phòng, chống ngã, cháy, bỏng, điện giật, động vật cắn

Phối hợp rà soát và thực hiện các tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn phòng, chống ngã, cháy, bỏng, điện giật và động vật cắn đối với trẻ em tại gia đình, trường học và cộng đồng.

Tăng cường hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em kiến thức, kỹ năng phòng tránh, sơ cứu ban đầu và xử trí khi xảy ra tai nạn, thương tích.

d) Phòng ngừa tự tử ở trẻ em

Tăng cường chăm sóc sức khỏe tâm thần, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng ứng phó với căng thẳng, khủng hoảng tâm lý cho trẻ em; nâng cao nhận thức của gia đình, nhà trường và cộng đồng về phòng ngừa nguy cơ tự tử ở trẻ em.

Hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên và cán bộ có liên quan nhận biết, phát hiện sớm, hỗ trợ, theo dõi và kết nối can thiệp đối với trẻ em có nguy cơ tự tử theo quy định.

7. Tăng cường phối hợp liên ngành

Tăng cường thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành, huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể, cộng đồng, người dân đối với công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em.

8. Huy động nguồn lực

Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa, nguồn viện trợ và hỗ trợ kỹ thuật phục vụ công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

9. Kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá việc thực hiện Chương trình, trong đó chú trọng công tác phòng, chống đuối nước trẻ em.

Cập nhật, quản lý dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em; khảo sát, đánh giá thực trạng, hiệu quả các mô hình can thiệp và việc thực hiện các tiêu chí an toàn phục vụ công tác quản lý.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, dự án, đề án có liên quan khác theo quy định của pháp luật.

3. Huy động nguồn tài trợ, viện trợ từ xã hội, cộng đồng, các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện sơ cứu, cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng cho trẻ em bị tai nạn, thương tích; lồng ghép nội dung phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong xây dựng Cộng đồng an toàn; thu thập, tổng hợp số liệu về tai nạn, thương tích trẻ em theo quy định.

- Chủ trì phối hợp tổ chức truyền thông, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác trẻ em, cán bộ y tế, cộng tác viên và các lực lượng liên quan; hướng dẫn triển khai xây dựng Ngôi nhà an toàn, xã, phường đạt tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn và các mô hình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, thu thập số liệu, đánh giá kết quả tình hình thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Theo dõi, đánh giá, sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ và đột xuất việc tổ chức, triển khai, thực hiện kế hoạch.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong các cơ sở giáo dục; chú trọng các biện pháp phòng, chống tai nạn giao thông và đuối nước đối với trẻ em, học sinh.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện; theo dõi, tổng hợp số liệu và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Chủ trì, triển khai thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em và học sinh trong trường học. Xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích. Tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục các cấp về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong nhà trường, chú trọng kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, tai nạn giao thông; triển khai thí điểm các mô hình dạy bơi, dạy kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho học sinh, xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp và an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Triển khai công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch; tiếp tục phát triển sâu rộng và nâng cao chất lượng chương trình bơi an toàn cho trẻ em trên toàn tỉnh. Hướng dẫn các cơ sở

dịch vụ thể dục, thể thao liên quan đến hoạt động bơi, lặn bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước ở trẻ em.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lồng ghép nội dung phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong công tác gia đình. Truyền thông, phổ biến kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong các gia đình có trẻ em. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ văn hóa, thể thao và du lịch về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Thường xuyên kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, các tiêu chuẩn bảo đảm an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại các cơ sở dịch vụ và hoạt động luyện tập thể dục, thể thao, vui chơi giải trí, du lịch.

4. Sở Xây dựng

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn cho trẻ em trong lĩnh vực hạ tầng giao thông đường bộ, hạ tầng kỹ thuật, công trình xây dựng và hoạt động xây dựng thuộc phạm vi quản lý.

- Chỉ đạo các đơn vị quản lý, bảo trì, chủ đầu tư và nhà thầu thực hiện đầy đủ các biện pháp bảo đảm an toàn; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Tổ chức phổ biến và nâng cao nhận thức cho đội ngũ công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý về công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, góp phần xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện đối với trẻ em.

5. Công an tỉnh

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; đẩy mạnh tuần tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực giao thông, phòng cháy, chữa cháy, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, pháo, đồ chơi nguy hiểm và các nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho trẻ em.

- Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em thuộc phạm vi quản lý của ngành Công an.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường: triển khai lồng ghép công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trong phòng, chống thiên tai, bão lũ. Chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý bảo đảm an toàn trong hoạt động chăn nuôi, vật nuôi tại gia đình và cộng đồng để phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

7. Sở Khoa học và Công nghệ: chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; hỗ trợ phát triển các nền tảng, ứng dụng số, hệ thống dữ liệu và các giải pháp công nghệ phục vụ truyền thông, phổ biến kiến thức, kỹ năng và chính sách, pháp luật về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

8. Sở Tài chính: hằng năm trên cơ sở đề xuất của cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, tham mưu cấp có thẩm quyền

bố trí kinh phí để thực hiện các hoạt động về Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

9. Các sở, ban, ngành liên quan: căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao có trách nhiệm chủ động tham gia, tổ chức triển khai của Kế hoạch này lồng ghép vào kế hoạch chung của cơ quan, đơn vị.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em đến cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân bằng các hình thức phù hợp với tình hình thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị; vận động gia đình, đoàn viên, hội viên và Nhân dân tăng cường quản lý, giám sát con, em mình nhằm giảm thiểu tai nạn, thương tích, đặc biệt là các trường hợp tử vong do đuối nước. Đồng thời, lồng ghép các nội dung hoạt động giáo dục về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trong cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"* và các phong trào thi đua, hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; kịp thời phát hiện, phản ánh, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý, loại bỏ các nguy cơ gây tai nạn, thương tích, góp phần xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh và thân thiện cho trẻ em.

11. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn: tăng cường mở các chuyên trang, chuyên mục, xây dựng chương trình phát thanh, truyền hình nhằm tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật, kiến thức, kỹ năng, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể, nhà trường, gia đình và xã hội về công tác chăm sóc, giáo dục và Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh.

12. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; tăng cường truyền thông, giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- Rà soát, phát hiện và kịp thời khắc phục các nguy cơ gây tai nạn, thương tích trẻ em; triển khai, duy trì và nhân rộng các mô hình Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn, Cộng đồng an toàn và các mô hình phòng, chống đuối nước, an toàn giao thông cho trẻ em phù hợp với điều kiện địa phương.

- Chủ động bố trí ngân sách địa phương, lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án có liên quan và đẩy mạnh xã hội hóa để thực hiện Kế hoạch.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chấp hành pháp luật, chính sách về phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em; xử lý nghiêm, kịp thời các trường hợp vi phạm về phòng chống tai nạn, thương tích; thu thập thông tin, dữ liệu trẻ em trên địa bàn; theo dõi, báo cáo đánh giá việc thực hiện Kế hoạch.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; gửi kế hoạch về UBND tỉnh (qua Sở Y tế) để theo dõi, tổng hợp.

2. Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất, các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch lồng ghép trong báo cáo công tác trẻ em gửi về Sở Y tế trước ngày 15/5 đối với báo cáo 6 tháng và trước ngày 15/11 đối với báo cáo năm để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế và UBND tỉnh theo quy định.

UBND tỉnh đề nghị và yêu cầu các cơ quan liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả nội dung Kế hoạch này; trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thanh Nhàn

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX (ĐDĐ).